

ĐỀ THI HỌC KÌ I – Đề số 2**Môn: Địa Lí - Lớp 11****Bộ sách: Chân trời sáng tạo****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập các kiến thức cuối học kì 1 của chương trình sách giáo khoa Địa Lí.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm môn Địa Lí.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải các kiến thức cuối học kì 1 – chương trình Địa Lí 11.

Phần trắc nghiệm (5 điểm) Chọn câu trả lời đúng trong mỗi câu sau:

Câu 1. Nhận định nào sau đây **không** đúng với quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á?

- A. Có quy mô GDP tăng lên liên tục.
- B. Chịu tác động của nhiều nhân tố.
- C. I-xra-en có quy mô GDP nhỏ nhất.
- D. Quy mô khác nhau giữa các nước.

Câu 2. Cây công nghiệp chính ở khu vực Tây Nam Á là

- A. hồ tiêu, ô-liu.
- B. bông, cà phê.
- C. ô-liu, cao su.
- D. thuốc lá, điều.

Câu 3. Quốc gia nào sau đây nằm ở bộ phận Đông Nam Á hải đảo?

- A. Việt Nam.
- B. Cam-pu-chia.
- C. Xin-ga-po.
- D. Mi-an-ma.

Câu 4. Một phần lãnh thổ của quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á vẫn có mùa đông lạnh?

- A. Phía nam Việt Nam, phía nam Lào.

B. Phía bắc của Lào, phía bắc Mi-an-ma.

C. Phía bắc Mi-an-ma, phía bắc Việt Nam.

D. Phía bắc Phi-lip-pin, phía nam Việt Nam.

Câu 5. Phần lớn Đông Nam Á lục địa có khí hậu

A. cận xích đạo.

B. cận nhiệt đới.

C. ôn đới lục địa.

D. nhiệt đới gió mùa.

Câu 6. Một trong những lợi thế của hầu hết các nước Đông Nam Á là

A. phát triển thủy điện.

B. phát triển lâm nghiệp.

C. phát triển chăn nuôi.

D. phát triển kinh tế biển.

Câu 7. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với dân cư Đông Nam Á?

A. Có dân số đông, mật độ dân số cao và phân bố không đều.

B. Tỷ suất gia tăng dân số hiện nay có chiều hướng tăng nhanh.

C. Dân số trẻ và số người trong tuổi lao động chiếm trên 50%.

D. Lao động có tay nghề và trình độ chuyên môn còn hạn chế.

Câu 8. Nền nông nghiệp Đông Nam Á là nền nông nghiệp

A. nhiệt đới.

B. cận nhiệt.

C. ôn đới.

D. hàn đới.

Câu 9. Các quốc gia nào sau đây tham gia thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á?

A. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

B. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

C. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Việt Nam, Xin-ga-po.

D. Thái Lan, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Việt Nam.

Câu 10. Tây Nam Á nằm ở vị trí cầu nối giữa ba châu lục nào sau đây?

- A. Âu - Á - Phi.
- B. Âu - Á - Úc.
- C. Á - Âu - Mĩ.
- D. Á - Mĩ - Phi.

Câu 11. Tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất ở khu vực Tây Nam Á là

- A. than đá và crôm.
- B. dầu mỏ và khí tự nhiên.
- C. đồng và photphát.
- D. khí tự nhiên và sắt.

Câu 12. Khu vực Tây Nam Á **không** có vị trí

- A. phía tây giáp châu Phi.
- B. phía bắc giáp châu Âu.
- C. phía đông giáp Trung Á.
- D. phía nam giáp Nam Á.

Câu 13. Đặc điểm nổi bật về tự nhiên của khu vực Tây Nam Á là

- A. nền văn minh rực rỡ và dân cư theo đạo hồi.
- B. vị trí cầu nối giữa châu Á với châu Nam Cực.
- C. vị trí trung gian của hai châu lục và ba lục địa.
- D. giàu tài nguyên, đặc biệt là dầu mỏ và khí đốt.

Câu 14. Cây trồng truyền thống và quan trọng ở các nước Đông Nam Á là

- A. hồ tiêu.
- B. lúa nước.
- C. cà phê.
- D. cao su.

Câu 15. Hội nghị cấp cao ASEAN là biểu hiện cho cơ chế hợp tác nào của Hiệp hội các nước Đông Nam Á?

- A. Thông qua các hoạt động văn hóa.

- B. Thông qua các diễn đàn, hội nghị.
- C. Thông qua các dự án, chương trình.
- D. Thông qua các hiệp ước, hiệp định.

Câu 16. AFF Championship là hoạt động biểu hiện của cơ chế nào sau đây của ASEAN?

- A. Thông qua diễn đàn và tổ chức các hội nghị.
- B. Xây dựng “khu vực thương mại tự do ASEAN”.
- C. Thông qua các hoạt động văn hóa - thể thao.
- D. Thông qua các dự án, chương trình phát triển.

Câu 17. “Ủy hội sông Mê Công” là một hợp tác giữa các nước ASEAN về lĩnh vực

- A. tài nguyên.
- B. xã hội.
- C. văn hoá.
- D. chính trị.

Câu 18. Các quốc gia nào sau đây ở khu vực Tây Nam Á có ngành trồng trọt phát triển nhất?

- A. Thổ Nhĩ Kỳ, Cô-oét, I-rắc, A-rập Xê-út, I-ran.
- B. Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, Ô-man, A-rập Xê-út, Ca-ta.
- C. Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, I-rắc, Gioóc-đa-ni, Li-băng.
- D. Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, I-rắc, A-rập Xê-út, I-xra-en.

Câu 19. Các quốc gia nào sau đây ở khu vực Tây Nam Á có ngành trồng trọt phát triển?

- A. Thổ Nhĩ Kỳ.
- B. Y-ê-men.
- C. A-déc-bai-gian.
- D. Gioóc-đa-ni.

Câu 20. Khu vực Tây Nam Á có quy mô GDP

- A. tăng liên tục.
- B. giảm liên tục.
- C. khá ổn định.
- D. luôn luôn âm.

Câu 21. Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu vào năm nào sau đây?

- A. 1957.
- B. 1958.
- C. 1967.
- D. 1993.

Câu 22. Tự do di chuyển trong Liên minh châu Âu **không** bao gồm tự do

- A. đi lại.
- B. cư trú.
- C. chọn nơi làm việc.
- D. thông tin liên lạc.

Câu 23. Hiệp ước nào sau đây được kí kết, đổi tên Cộng đồng châu Âu thành Liên minh châu Âu?

- A. Thái Bình Dương.
- B. Ma-xtrích.
- C. Măng-sơ.
- D. Ma-xơ Rai-nơ.

Câu 24. Đường hầm giao thông dưới biển nối Anh với châu Âu lục địa nằm trên biển nào sau đây?

- A. Biển Bắc.
- B. Biển Măng-sơ.
- C. Biển Ban-tích.
- D. Biển Ti-rê-nê.

Câu 25. Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập vào thời gian nào sau đây?

- A. 1967.
- B. 1977.
- C. 1995.
- D. 1997.

Câu 26. Quốc gia nào có GDP bình quân đầu người thấp nhất trong các quốc gia sau đây?

- A. Cam-pu-chia.
- B. Lào.

C. Việt Nam.

D. Mi-an-ma.

Câu 27. Vị trí của Tây Nam Á **không** phải

A. nằm ở đông nam châu Âu.

B. nằm ở tây nam châu Á.

C. tiếp giáp với Ấn Độ Dương.

D. kề sát Đại Tây Dương.

Câu 28. Các cây trồng chủ yếu ở Đông Nam Á là

A. lúa gạo, cà phê, cao su, hồ tiêu, dừa.

B. lúa mì, cà phê, củ cải đường, chà là.

C. lúa gạo, củ cải đường, hồ tiêu, mía.

D. lúa mì, dừa, cà phê, cacao, mía, dừa.

Phần tự luận (4 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Chứng minh vị thế lớn của EU trong nền kinh tế thế giới.

.....

.....

.....

.....

Câu 2 (2,0 điểm). Hãy trình bày một số thành tựu và thách thức của ASEAN.

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----



HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần trắc nghiệm

1-C	2-B	3-C	4-C	5-D	6-D	7-B	8-A	9-A	10-A
11-B	12-D	13-D	14-B	15-B	16-C	17-A	18-D	19-A	20-A
21-D	22-D	23-B	24-B	25-A	26-D	27-D	28-A		

Câu 1. Nhận định nào sau đây **không** đúng với quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á?

- A. Có quy mô GDP tăng lên liên tục.
- B. Chịu tác động của nhiều nhân tố.
- C. I-xra-en có quy mô GDP nhỏ nhất.
- D. Quy mô khác nhau giữa các nước.

Phương pháp

Xác định đặc điểm quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á.

Thông tin bảng 14.4 SGK CD tr.70.

Chú ý từ khóa **không**.

Lời giải

I-xra-en là một trong các nước có quy mô GDP lớn trong khu vực, chính vì vậy nhận định “I-xra-en có quy mô GDP nhỏ nhất.” không đúng với quy mô GDP của khu vực Tây Nam Á.

Đáp án C.

Câu 2. Cây công nghiệp chính ở khu vực Tây Nam Á là

- A. hồ tiêu, ô-liu.
- B. bông, cà phê.
- C. ô-liu, cao su.
- D. thuốc lá, điều.

Phương pháp

Xác định cơ cấu cây công nghiệp khu vực Tây Nam Á, từ đó chỉ ra cây trồng **chính**.

Lời giải

Cây công nghiệp chính ở khu vực Tây Nam Á là bông và cà phê bởi khí hậu khu vực Tây Nam Á tạo điều kiện thuận lợi lợi phát triển hai loại cây trồng này. Bông và cà phê là cây ưa nhiệt, chịu được khô hạn.

Đáp án B.

Câu 3. Quốc gia nào sau đây nằm ở bộ phận Đông Nam Á hải đảo?

- A. Việt Nam.
- B. Cam-pu-chia.
- C. Xin-ga-po.
- D. Mi-an-ma.

Phương pháp

Xác định quốc gia thuộc bộ phận Đông Nam Á hải đảo.

Lời giải

Các quốc gia thuộc bộ phận Đông Nam Á hải đảo: Xin-ga-po, In-đô-nê-si-a, Ma-lay-si-a, Phi-líp-pin, Bru-nây và Ti-mo Lét-xtê.

⇒ Xin-ga-po nằm ở bộ phận Đông Nam Á hải đảo.

Đáp án C.

Câu 4. Một phần lãnh thổ của quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á vẫn có mùa đông lạnh?

- A. Phía nam Việt Nam, phía nam Lào.
- B. Phía bắc của Lào, phía bắc Mi-an-ma.
- C. Phía bắc Mi-an-ma, phía bắc Việt Nam.
- D. Phía bắc Phi-líp-pin, phía nam Việt Nam.

Phương pháp

Xác định phạm vi hoạt động của gió mùa mùa đông tại khu vực Đông Nam Á

Lời giải

Phía bắc Mi-an-ma, phía bắc Việt Nam chịu ảnh hưởng của gió mùa mùa đông có tính chất lạnh khô xuất phát từ áp cao Xi-bia qua lục địa Trung Hoa thổi vào hai khu vực này.

Đáp án C.

Câu 5. Phần lớn Đông Nam Á lục địa có khí hậu

- A. cận xích đạo.
- B. cận nhiệt đới.
- C. ôn đới lục địa.
- D. nhiệt đới gió mùa.

Phương pháp

Xác định đặc điểm khí hậu Đông Nam Á lục địa từ đó chỉ ra kiểu khí hậu của khu vực này.

Lời giải

Đông Nam Á lục địa có nhiệt độ trung bình năm cao, số giờ nắng lớn, chịu ảnh hưởng của gió mùa châu Á.

⇒ Khu vực này có khí hậu nhiệt đới gió mùa

Đáp án D.

Câu 6. Một trong những lợi thế của hầu hết các nước Đông Nam Á là

- A. phát triển thủy điện.
- B. phát triển lâm nghiệp.
- C. phát triển chăn nuôi.
- D. phát triển kinh tế biển.

Phương pháp

Xác định yếu tố lợi thế chung của các nước Đông Nam Á.

Lời giải

Hầu hết các quốc gia Đông Nam Á (trừ Lào) giáp biển, vì vậy một trong những lợi thế của hầu hết các nước Đông Nam Á là phát triển kinh tế biển.

Đáp án D.

Câu 7. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với dân cư Đông Nam Á?

- A. Có dân số đông, mật độ dân số cao và phân bố không đều.
- B. Tỉ suất gia tăng dân số hiện nay có chiều hướng tăng nhanh.
- C. Dân số trẻ và số người trong tuổi lao động chiếm trên 50%.
- D. Lao động có tay nghề và trình độ chuyên môn còn hạn chế.

Phương pháp

Xác định đặc điểm dân cư Đông Nam Á.

Chú ý từ khóa **không**.

Lời giải

Hiện nay, tỉ suất gia tăng dân số khu vực Đông Nam Á có xu hướng giảm, cơ cấu dân số có xu hướng già hóa.

⇒ Đặc điểm không đúng với dân cư Đông Nam Á là “Dân số trẻ và số người trong tuổi lao động chiếm trên 50%.”

Đáp án C.

Câu 8. Nền nông nghiệp Đông Nam Á là nền nông nghiệp

- A. nhiệt đới.

B. cận nhiệt.

C. ôn đới.

D. hàn đới.

Phương pháp

Xác định đặc điểm khí hậu Đông Nam Á từ đó xác định đặc điểm nền nông nghiệp.

Lời giải

Phần lớn lãnh thổ thuộc khu vực Đông Nam Á có khí hậu nhiệt đới, do đó nền nông nghiệp của khu vực này là nền nông nghiệp nhiệt đới.

Đáp án A.

Câu 9. Các quốc gia nào sau đây tham gia thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á?

A. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

B. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

C. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Việt Nam, Xin-ga-po.

D. Thái Lan, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Việt Nam.

Phương pháp

Nắm chắc kiến thức cơ bản về ASEAN

Lời giải

Năm 1967 tại Băng Cốc (Thái Lan), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với 5 thành viên Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

Đáp án A.

Câu 10. Tây Nam Á nằm ở vị trí cầu nối giữa ba châu lục nào sau đây?

A. Âu - Á - Phi.

B. Âu - Á - Úc.

C. Á - Âu - Mỹ.

D. Á - Mỹ - Phi.

Phương pháp

Xác định vị trí địa lí và các vùng lãnh thổ tiếp giáp khu vực Tây Nam Á.

Lời giải

Tây Nam Á là cầu nối giữa ba châu lục: Á, Âu, Phi.

Đáp án A.

Câu 11. Tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất ở khu vực Tây Nam Á là

- A. than đá và crôm.
- B. dầu mỏ và khí tự nhiên.
- C. đồng và phốt phát.
- D. khí tự nhiên và sắt.

Phương pháp

Từ đặc điểm nổi bật của ngành kinh tế, xác định tài nguyên khoáng sản quan trọng **nhất** khu vực Tây Nam Á.

Lời giải

Tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất ở khu vực Tây Nam Á là dầu mỏ và khí tự nhiên.

Đáp án B.

Câu 12. Khu vực Tây Nam Á **không** có vị trí

- A. phía tây giáp châu Phi.
- B. phía bắc giáp châu Âu.
- C. phía đông giáp Trung Á.
- D. phía nam giáp Nam Á.

Phương pháp

Xác định vị trí địa lí khu vực Tây Nam Á

Lời giải

Phía Bắc giáp châu Âu.
Phía Nam giáp biển Ấn Độ Dương
Phía Tây giáp châu Phi.
Phía Đông giáp Trung và Nam Á.

Đáp án D.

Câu 13. Đặc điểm nổi bật về tự nhiên của khu vực Tây Nam Á là

- A. nền văn minh rực rỡ và dân cư theo đạo hồi.
- B. vị trí cầu nối giữa châu Á với châu Nam Cực.
- C. vị trí trung gian của hai châu lục và ba lục địa.
- D. giàu tài nguyên, đặc biệt là dầu mỏ và khí đốt.

Phương pháp

Xác định các đặc điểm tự nhiên nổi bật khu vực Đông Nam Á.

Lời giải

Phân tích từng đáp án:

Đáp án A sai vì phương án này là đặc điểm nổi bật về văn hóa khu vực Tây Nam Á.

Đáp án B sai vì Tây Nam Á là cầu nối giữa châu Á với châu Âu và châu Phi, không phải châu Nam Cực.

Đáp án C sai vì khu vực Tây Nam Á xem là vị trí trung gian giữa 3 châu lục đồng thời là 3 lục địa.

Đáp án D đúng vì khu vực Tây Nam Á có nguồn lợi dầu mỏ và khí đốt dồi dào, nguồn tài nguyên là động lực phát triển kinh tế của khu vực.

Đáp án D.

Câu 14. Cây trồng truyền thống và quan trọng ở các nước Đông Nam Á là

A. hồ tiêu.

B. lúa nước.

C. cà phê.

D. cao su.

Phương pháp

Xác định cây trồng quan trọng nhất khu vực Đông Nam Á.

Lời giải

Các nước Đông Nam Á có nền nông nghiệp lúa nước đặc trưng.

Đáp án B.

Câu 15. Hội nghị cấp cao ASEAN là biểu hiện cho cơ chế hợp tác nào của Hiệp hội các nước Đông Nam Á?

A. Thông qua các hoạt động văn hóa.

B. Thông qua các diễn đàn, hội nghị.

C. Thông qua các dự án, chương trình.

D. Thông qua các hiệp ước, hiệp định.

Phương pháp

Nắm chắc thông tin cơ bản ASEAN

Lời giải

Hội nghị cấp cao ASEAN là biểu hiện cho cơ chế hợp tác thông qua các diễn đàn, hội nghị của Hiệp hội các nước Đông Nam Á.

Đáp án B.

Câu 16. AFF Championship là hoạt động biểu hiện của cơ chế nào sau đây của ASEAN?

A. Thông qua diễn đàn và tổ chức các hội nghị.

B. Xây dựng “khu vực thương mại tự do ASEAN”.

C. Thông qua các hoạt động văn hóa - thể thao.

D. Thông qua các dự án, chương trình phát triển.

Phương pháp

AFF Championship là giải đấu bóng đá được tổ chức thường xuyên trong khu vực.

Lời giải

AFF Championship là hoạt động biểu hiện của cơ chế thông qua các hoạt động văn hóa - thể thao của ASEAN.

Đáp án C.

Câu 17. “Ủy hội sông Mê Công” là một hợp tác giữa các nước ASEAN về lĩnh vực

A. tài nguyên.

B. xã hội.

C. văn hoá.

D. chính trị.

Phương pháp

Xác các cơ quan tổ chức trong ASEAN và ý nghĩa của các cơ quan tổ chức đó.

Lời giải

“Ủy hội sông Mê Công” là một hợp tác giữa các nước ASEAN về lĩnh vực tài nguyên.

Đáp án A.

Câu 18. Các quốc gia nào sau đây ở khu vực Tây Nam Á có ngành trồng trọt phát triển nhất?

A. Thổ Nhĩ Kỳ, Cô-oét, I-rắc, A-rập Xê-út, I-ran.

B. Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, Ô-man, A-rập Xê-út, Ca-ta.

C. Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, I-rắc, Gioóc-đa-ni, Li-băng.

D. Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, I-rắc, A-rập Xê-út, I-xra-en.

Phương pháp

Xác định các quốc gia phát triển ngành trồng trọt trong khu vực Tây Nam Á.

Lời giải

Các quốc Thổ Nhĩ Kỳ, I-ran, I-rắc, A-rập Xê-út, I-xra-en ở khu vực Tây Nam Á có ngành trồng trọt phát triển nhất.

Đáp án D.

Câu 19. Quốc gia nào sau đây ở khu vực Tây Nam Á có ngành trồng trọt phát triển?

- A. Thổ Nhĩ Kỳ.
- B. Y-ê-men.
- C. A-déc-bai-gian.
- D. Gioóc-đa-ni.

Phương pháp

Xác định quốc gia phát triển ngành trồng trọt trong khu vực Tây Nam Á.

Lời giải

Quốc gia phát triển ngành trồng trọt trong khu vực Tây Nam Á là Thổ Nhĩ Kỳ

Đáp án A.

Câu 20. Khu vực Tây Nam Á có quy mô GDP

- A. tăng liên tục.
- B. giảm liên tục.
- C. khá ổn định.
- D. luôn luôn âm.

Phương pháp

Thông tin bảng 14.4 SGK CD tr.70.

Lời giải

Khu vực Tây Nam Á có quy mô GDP tăng liên tục.

Đáp án A.

Câu 21. Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu vào năm nào sau đây?

- A. 1957.
- B. 1958.
- C. 1967.
- D. 1993.

Phương pháp

Nắm chắc kiến thức về Liên minh châu Âu (EU).

Lời giải

Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu vào năm 1993.

Đáp án D.

Câu 22. Tự do di chuyển trong Liên minh châu Âu **không** bao gồm tự do

- A. đi lại.

B. cư trú.

C. chọn nơi làm việc.

D. thông tin liên lạc.

Phương pháp

Xác định đặc điểm tự do di chuyển trong Liên minh châu Âu.

Chú ý từ khóa **không**.

Lời giải

Tự do di chuyển trong Liên minh châu Âu **không** bao gồm tự do thông tin liên lạc.

Đáp án D.

Câu 23. Hiệp ước nào sau đây được kí kết, đổi tên Cộng đồng châu Âu thành Liên minh châu Âu?

A. Thái Bình Dương.

B. Ma-xtrích.

C. Măng-sơ.

D. Ma-xơ Rai-nơ.

Phương pháp

Nắm được các thông tin cơ bản về Liên minh châu Âu (EU).

Lời giải

Hiệp ước Ma-xtrích được kí kết, đổi tên Cộng đồng châu Âu thành Liên minh châu Âu.

Đáp án B.

Câu 24. Đường hầm giao thông dưới biển nối Anh với châu Âu lục địa nằm trên biển nào sau đây?

A. Biển Bắc.

B. Biển Măng-sơ.

C. Biển Ban-tích.

D. Biển Ti-rê-nê.

Phương pháp

Tìm hiểu thêm về Channal Tunnel

Lời giải

Đường hầm giao thông dưới biển nối Anh với châu Âu lục địa nằm ở eo biển Măng-sơ.

Đáp án B.

Câu 25. Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập vào thời gian nào sau đây?

A. 1967.

B. 1977.

C. 1995.

D. 1997.

Phương pháp

Nắm chắc các kiến thức cơ bản về ASEAN

Lời giải

Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập vào năm 1967.

Đáp án A.

Câu 26. Quốc gia nào có GDP bình quân đầu người thấp nhất trong các quốc gia sau đây?

A. Cam-pu-chia.

B. Lào.

C. Việt Nam.

D. Mi-an-ma.

Phương pháp

Xác định quy mô GDP của các quốc gia Đông Nam Á.

Lời giải

Quốc gia nào có GDP bình quân đầu người thấp nhất trong các quốc gia Cam-pu-chia, Lào, Việt Nam, Mi-an-ma là Mi-an-ma.

Đáp án D.

Câu 27. Vị trí của Tây Nam Á **không** phải

A. nằm ở đông nam châu Âu.

B. nằm ở tây nam châu Á.

C. tiếp giáp với Ấn Độ Dương.

D. kề sát Đại Tây Dương.

Phương pháp

Xác định vị trí địa lí khu vực Tây Nam Á.

Chú ý từ khóa **không**.

Lời giải

Vị trí của Tây Nam Á **không** phải kề sát Đại Tây Dương.

Đáp án D.

Câu 28. Các cây trồng chủ yếu ở Đông Nam Á là

A. lúa gạo, cà phê, cao su, hồ tiêu, dừa.

B. lúa mì, cà phê, củ cải đường, chà là.

C. lúa gạo, củ cải đường, hồ tiêu, mía.

D. lúa mì, dừa, cà phê, cacao, mía, dừa.

Phương pháp

Xác định cơ cấu cây trồng chính ở khu vực Đông Nam Á.

Lời giải

Các cây trồng chủ yếu ở Đông Nam Á là lúa gạo, cà phê, cao su, hồ tiêu, dừa.

Đáp án A.

Phân tự luận.

CÂU	ĐÁP ÁN
1	Chứng minh vị thế lớn của EU trong nền kinh tế thế giới. - EU là trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới (0,5 điểm) + Năm 2021 EU đóng góp khoảng 17,8% GDP thế giới. + Trong số 7 nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới thì có 3 nước thuộc EU. - EU là trung tâm thương mại, tài chính lớn của thế giới (0,75 điểm) + EU là nhà xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ lớn nhất thế giới. + EU đã kí kết các hiệp định thương mại tự do và các hiệp định có thành phần thương mại với nhiều nước. Các mặt hàng EU nhập khẩu nhiều nhất là: dầu mỏ, khí tự nhiên, u-ra-ni-um... Các mặt hàng xuất khẩu chiếm vị trí hàng đầu trên thế giới của EU là: ô tô, máy bay, điện tử, dược phẩm, nông sản... + EU là trung tâm tài chính lớn của thế giới, các hoạt động thương mại, tài chính có ảnh hưởng đến hệ thống tài chính thế giới. - EU là trung tâm khoa học - công nghệ hàng đầu thế giới (0,75 điểm) + Các nước EU xây dựng EU thành một nền kinh tế tri thức có sức cạnh tranh và năng động hàng đầu thế giới. Khoa học - công nghệ được ứng dụng trong tất cả các lĩnh vực.

	+ Những năm gần đây tập trung vào sản xuất vật liệu tiên tiến, công nghệ khoa học đời sống, trí tuệ nhân tạo, công nghệ bảo mật và kết nối, hàng không vũ trụ.
2	Hãy trình bày một số thành tựu và thách thức của ASEAN. - Về kinh tế (0,5 điểm) + Thúc đẩy tăng trưởng và bền vững kinh tế của khu vực, thế giới. + Xây dựng ASEAN trở thành khu vực kinh tế phát triển năng động, thu hút đầu tư. + Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, khối nước, thúc đẩy hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới. + Bước đầu đạt được các thỏa thuận và các hiệp định kinh tế trong các tổ chức thuộc Cộng đồng Kinh tế ASEAN. - Về văn hóa - xã hội (0,5 điểm) + Tạo dựng được nền văn hóa đa dạng trong thống nhất. + Nhận thức và ý thức cộng đồng của người dân đã được nâng lên. + HDI của các nước đều tăng, đời sống của người dân được cải thiện. - Về an ninh - chính trị (0,5 điểm) + Tạo dựng được môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực. + Đạt được thỏa thuận Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) * Thách thức của ASEAN (0,5 điểm) - Trình độ phát triển kinh tế không đồng đều giữa các quốc gia. - Mức sống chênh lệch, tình trạng đói nghèo, di cư, sắc tộc, tôn giáo, dịch bệnh, môi trường, thiên tai,... - Giữ vững chủ quyền, an ninh khu vực, vấn đề Biển Đông còn có những thách thức.